



BẢN HƯỚNG DẪN

SỬ DỤNG MẪU VÀ TRẢ KẾT QUẢ IPT.008/R01.24

I. Để đảm bảo kết quả phân tích, Phòng thử nghiệm (PTN) chú ý các điểm sau

- Mỗi PTN được cung cấp mẫu nước gồm **01 ống mẫu** yêu cầu phân tích nhóm chỉ tiêu thuốc bảo vệ thực vật nhóm Phospho bao gồm 10 chất theo danh sách.
- Khi nhận mẫu, PTN cần phải kiểm tra tình trạng mẫu, hư hỏng trong quá trình vận chuyển. Mọi thông tin về mẫu, PTN điền vào tờ thông tin về mẫu và gửi về cho ban tổ chức thông qua: **Phiếu thông tin tiếp nhận mẫu có xác nhận** và hình ảnh mẫu nhận được (nếu có) qua **E-mail** hoặc **Zalo**.
 - ✓ Địa chỉ E-mail: info@iptpro.net
 - ✓ Số điện thoại Zalo: **0906 365 962**
- Khi phát hiện những điều bất thường về mẫu thử phải báo ngay cho Ban tổ chức để kịp thời giải quyết.

II. PTN tiến hành chuẩn bị mẫu trước khi phân tích như sau

- Khi chưa thực hiện phân tích ngay, PTN thực hiện bảo quản mẫu trong tủ lạnh ở nhiệt độ 2 – 8°C.
- **Chuyển toàn bộ thể tích mẫu (10ml) có trong bình cho vào bình định mức 1000 mL, thêm nước cất đến vạch, lắc đều.**

Ghi chú:

- ✚ PTN tiến hành phân tích mẫu trên **mẫu đã pha loãng**, không cho thêm chất bảo quản gì nhằm mục đích bảo quản mẫu, PTN nên tiến hành phân tích ngay sau khi pha loãng mẫu. **PTN trả kết quả trên mẫu đã pha loãng theo hướng dẫn của Ban tổ chức.**
- ✚ PTN có thể báo cáo kết quả toàn bộ hoặc một số chất phân tích mà PTN mình có thể thực hiện được trong danh sách các chất mà Ban tổ chức đưa ra.

III. Khoảng nồng độ dự kiến (trên mẫu đã pha loãng)

Chỉ tiêu phân tích	Nồng độ dự kiến trong mẫu (µg/L)
Dichlorvos	0.05 – 10
Disulfoton	0.05 – 10
Mevinphos	0.05 – 10
Dimethoate	0.05 – 10
Diazinon	0.05 – 10
Methyl - Parathion	0.05 – 10
Malathion	0.05 – 10
Fenthion	0.05 – 10
Chlorpyrifos	0.05 – 10
Ethion	0.05 – 10

IV. Phương pháp thử nghiệm

PTN tự lựa chọn phương pháp thử nghiệm phù hợp, có thể tham khảo các phương pháp đo tiêu chuẩn như: TCVN, EPA, SMEWW, ISO hoặc những phương pháp của PTN.

V. Kỹ thuật thử nghiệm

- Phù hợp với kỹ thuật GC – ECD, NPD, GC – MS, GC – MS/M, GC – HRMS,...

VI. Báo cáo kết quả

- Kết quả được báo cáo theo biểu mẫu BM.TT.07.8 – Báo cáo kết quả PTN của Ban tổ chức.
- **Các chỉ tiêu báo cáo chính xác đến 0.01**
 - Mọi thông tin trong báo cáo cần được điền đầy đủ.
 - Đơn vị tính: **kết quả được trả theo đơn vị tính tuân thủ theo mục III.**
 - Giá trị kết quả: **kết quả được biểu thị theo bảng nồng độ dự kiến của mẫu.**
- Hình thức gửi Báo cáo kết quả PTN:
 - Cách 1: Bên tham gia gửi bản báo cáo kết quả có đóng dấu xác nhận qua đường bưu điện đến:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO QUỐC TẾ

(Địa chỉ: 156/29 – 31 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam)

- Cách 2: Bên tham gia gửi bản scan báo cáo kết quả có đóng dấu xác nhận qua địa chỉ Email hoặc Zalo của Công ty IPT:
 - ✓ Địa chỉ E-mail: info@iptpro.net
 - ✓ Số điện thoại Zalo: **0906 365 962**

– **Kết quả thử nghiệm xin gửi về Ban Tổ chức trước ngày 15/09/2024**

VII. Thông tin hỗ trợ

CÔNG TY CỔ PHẦN THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO QUỐC TẾ

- ✓ Địa chỉ: 156/29 – 31 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- ✓ Điện thoại: 0906 365 962
- ✓ E-mail: info@iptpro.net

Chủ tịch Hội đồng kỹ thuật

(Ký và ghi rõ họ tên)



Ths. Nguyễn Văn Tâm



CÔNG TY CỔ PHẦN THỬ NGHIỆM THÀNH THAO QUỐC TẾ
Địa chỉ: 156/29-31 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại: 0906365962 E-mail : info@iptpro.net Web: iptpro.net

PHIẾU THÔNG TIN TIẾP NHẬN MẪU IPT008/R01.24

PTN vui lòng ghi đủ thông tin và gửi lại Ban tổ chức ngay sau khi tiếp nhận mẫu:

Thông tin PTN tiếp nhận mẫu	
Tên PTN:	
Đơn vị chủ quản:	
Địa chỉ:	
Ngày gửi mẫu:	
Ngày nhận mẫu:	
Người nhận:	
Tình trạng mẫu nhận:	
Ghi chú khác:	

Đại diện PTN
(ký và ghi rõ họ tên)



BÁO CÁO KẾT QUẢ
CHƯƠNG TRÌNH THỬ NGHIỆM THÀNH THẠO IPT.008/R01.24
THÔNG TIN PHÒNG THỬ NGHIỆM

Tên PTN:

Thuộc đơn vị:

Địa chỉ:

Tên chương trình:

Ngày nhận mẫu:

Ngày thử nghiệm:

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên chỉ tiêu	Phương pháp phân tích	Kỹ thuật phân tích	Kết quả	Đơn vị	Ghi chú
Dichlorvos				µg/L	
Disulfoton				µg/L	
Mevinphos				µg/L	
Dimethoate				µg/L	
Diazinon				µg/L	
Methyl - Parathion				µg/L	
Malathion					
Fenthion					
Chlorpyrifos					
Ethion					

Kết quả gửi về Ban tổ chức theo thời gian và hình thức được quy định trong tài liệu hướng dẫn của Ban tổ chức.

Mã số PTN: IPT sẽ cấp sau khi nhận báo cáo kết quả

Ngàythángnăm 20...

Đại diện Phòng thử nghiệm
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)